

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 09 - 6 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Đinh Thu Hương.

Thư ký Tòa án: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H1 – Sinh ngày 18 tháng 8 năm 1992 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 1, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị Q; Bị cáo có vợ và 01 con; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; tiền án: Tại bản án số 29/2019/HSST ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; chấp hành xong bản án ngày 25/7/2019. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đàm Văn Th – Sinh năm 1961; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Ông Hoàng Văn H2 – Sinh năm 1973; Có mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Ông Dương Đức Th – Sinh năm 1974; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Anh Vũ Đức H3 – Sinh năm 1982; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Anh Đặng Văn H4 – Sinh năm 1986; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Anh Nguyễn Văn Ch – Sinh năm 1992; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Anh Nguyễn Thanh A – Sinh năm 1994; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- Anh Nguyễn Văn Ngh – Sinh năm 1997; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Như S - sinh năm: 1993; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H1 đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2020, Hoàng Văn H1, Nguyễn Văn Ch, Vũ Đức H3, Nguyễn Văn Ngh, Đặng Văn H4, Hoàng Văn H2, Dương Đức Th và Nguyễn Thanh A đến nhà Đàm Văn Th chúc tết. Chín người ngồi uống nước, nói chuyện tại phòng khách nhà Th; Nghĩa thấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân ở cửa sổ thì rủ Th, H1, Chiến, H3, H4, H2, Th, A đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền; tất cả đều đồng ý và thống nhất mức đặt gà 10.000 đồng, người nào nhất ván trước thì ván sau đặt gà 20.000 đồng, phạt tối đa 100.000 đồng. Chín người ngồi tại nền phòng khách nhà Đàm Văn Th đánh liêng được thua bằng tiền đến 18 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Y, thành phố T kiểm tra phát hiện, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; tổng số tiền dưới chiếu là 3.580.000 đồng, trong đó giữa chiếu là 200.000 đồng (gồm của Ngh 20.000 đồng, H1 30.000 đồng, Th 30.000 đồng, Ch 30.000 đồng, H3 10.000 đồng, H4 10.000 đồng, H2 30.000 đồng, Th 10.000 đồng, A 30.000 đồng), số tiền trước mặt Ngh 220.000 đồng, H1 480.000 đồng, Th 640.000 đồng, Ch 320.000 đồng, H3 500.000 đồng, H4 500.000 đồng, H2 120.000 đồng, Th 220.000 đồng, A 380.000 đồng. Ngoài ra Công an xã Y còn thu giữ tổng số tiền trong người là 6.699.000 đồng, gồm của Ngh 400.000 đồng, H1 1.714.000 đồng, Th 70.000 đồng, Ch 500.000 đồng, H3 615.000 đồng, H4 710.000 đồng, H2 1.480.000 đồng, Th 200.000 đồng, A 1.010.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định H1 sử dụng 350.000 đồng đánh bạc, H3 sử dụng 400.000 đồng, H4 sử dụng 200.000 đồng, H2 sử dụng 120.000 đồng, A sử dụng 250.000 đồng, Ngh sử dụng 550.000 đồng, Th sử dụng 840.000 đồng, Ch sử dụng 410.000 đồng, Th sử dụng 460.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn H1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT – VKS ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H1 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 từ 18 (Mười tám) đến 21 (Hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Hoàng Văn H1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn H1 từ 10.000.000đ (Mười triệu) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu) để sung nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Hoàng Văn H1 cho Ủy ban nhân dân phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.580.000 đồng là tiền mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H1 số tiền 1.714.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Như S trình bày: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/01/2020 khi anh đang ở nhà tại thôn V, xã Y, thành phố T thì có các anh công an đến mời ra nhà anh Đàm Văn Th ở cùng thôn để chứng kiến việc Công an xã Y lập biên bản vi phạm hành chính đối với một nhóm người đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng ăn tiền ngay tại phòng khách của gia đình anh Th. Khi anh đến nơi thì thấy ngay trên nền phòng khách có chín người họ đều khai nhận đang đánh bạc bằng hình thức đánh liêng với mức độ thắng thua là vào gà 10.000 đồng, phạt hết nước là 100.000 đồng. Tại đây chín người này khai cụ thể tên tuổi địa chỉ của mình, lực lượng Công an xã đã tiến hành thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 3.580.000 đồng, kiểm tra thu giữ trong người các đối tượng số tiền 6.699.000 đồng. Tiếp đó lực lượng Công an lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ vật chứng rồi đưa các đối tượng này về trụ sở Công an xã Y để tiếp tục làm việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là anh Nguyễn Như S, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2020, Hoàng Văn H1 cùng với Nguyễn Văn Ngh, Đàm Văn Th, Nguyễn Văn Ch, Vũ Đức H3, Đặng Văn H4, Hoàng Văn H2, Dương Đức Th, Nguyễn Thanh A đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền tại nhà Đàm Văn Th ở thôn V, xã Y, thành phố T với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 3.580.000 thì bị Công an xã Y, thành phố T kiểm tra phát hiện. Tuy Hoàng Văn H1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng song bản thân Hoàng Văn H1 đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự:

“ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Hoàng Văn H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Y nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Đối với bị cáo Hoàng Văn H1 là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị

pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản thân Hoàng Văn H1 đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục dấn sâu vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, căn cước lý lịch rõ ràng, hành vi của bị cáo Hoàng Văn H1 ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ án này, đối với Nguyễn Văn Ngh, Đàm Văn Th, Nguyễn Văn Ch, Vũ Đức H3, Đặng Văn H4, Hoàng Văn H2, Dương Đức Th, Nguyễn Thanh A đánh bạc trái phép cùng Hoàng Văn H1 với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 3.580.000 đồng; bản thân Ngh, Th, Ch, H3, H4, H2, Th, A không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc “Gá bạc và tổ chức đánh bạc” nên hành vi của Ngh, Th, Ch, H3, H4, H2, Th, A là vi phạm hành chính. Ngày 08/4/2020, Công an thành phố T đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngh, Th, Ch, H3, H4, H2, Th, A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 3.580.000 đồng đã thu giữ đây là số tiền mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ là công cụ mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 1.714.000 đồng Cơ quan điều tra Công an thành phố T đã thu giữ của bị cáo Hoàng Văn H1. Quá trình điều tra xác định số tiền này là tiền hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn H1 không liên quan đến việc đánh bạc, do vậy cần

trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H1 là phù hợp điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với tổng số tiền 4.985.000 đồng Cơ quan Công an thu giữ trong người của Nguyễn Văn Ngh 400.000 đồng, Đàm Văn Th 70.000 đồng, Nguyễn Văn Ch 500.000 đồng, Vũ Đức H3 615.000 đồng, Đặng Văn H4 710.000 đồng, Hoàng Văn H2 1.480.000 đồng, Dương Đức Th 200.000 đồng, Nguyễn Thanh A 1.010.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp và không sử dụng để đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho Ngh, Th, Ch, H3, H4, H2, Th, A nên không đặt ra xem xét.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Văn H1 phạm tội: Đánh bạc.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 21 (Hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Hoàng Văn H1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn H1 15.000.000đ (Mười lăm triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Hoàng Văn H1 cho Ủy ban nhân dân phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.580.000 đồng là tiền mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc;
- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ lơ 52 quân mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc.
- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H1 số tiền 1.714.000 đồng.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chỉ ngày 04 tháng 5 năm 2020 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/ Về án phí:

Buộc bị cáo Hoàng Văn H1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú